

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày: 16/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mùa Thị Đór

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn O, tên gọi khác: không; sinh năm: 1989 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản P, xã P1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Nh (đã chết) và bà Lò Thị C; có vợ là Lò Thị Th, bị cáo có 02 con, con lớn sinh 2015, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Trước khi bị bắt chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 28/9/2020; sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 28/9/2020, khi O đang ngồi ở giường ngủ của O tại nhà thuộc bản P, xã P1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác công an huyện Điện Biên phối hợp công an xã Pa Thơm, huyện Điện Biên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại giường ngủ của O 01 gói Methamphetamine được gói bằng nilon

màu trắng có khối lượng 0,27 gam. Qua khám xét khám cấp chỗ ở của O thu giữ 01 lọ nhựa màu trắng vàng chiều dài 13 cm, đường kính 2,5 cm bên trong có 01 túi nilon màu xanh chứa 63 viên Methamphetamine, có tổng khối lượng là 6,66 gam. O khai nhận số ma túy trên có nguồn gốc là do trước đó vào khoảng đầu tháng 9 năm 2020 O đã đi bộ từ nhà tới khu vực bờ sông thuộc bản Pa Thom, xã Pa Thom, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mua được của một người đàn bà không biết tên, địa chỉ với giá là 2.000.000 đ với mục đích để bản thân sử dụng. Sau khi mua được O đã sử dụng một số viên O không nhớ cụ thể, số còn lại thì bị thu giữ.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo đề nghị được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 287/CT-VKSDB ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn O về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn O với mức hình phạt tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 6,93 gam Methamphetamine, bao gồm: 01 gói Methamphetamine khối lượng 0,27 gam đã gửi giám định hết và 63 viên Methamphetamine có khối lượng 6,66 gam đã trích mẫu giám định 0,21 gam, còn lại 6,45 gam; 01 lọ nhựa màu trắng vàng không có nắp đậy đã thu giữ của Lò Văn O. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nguyên nhân, mục đích phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự gì, từ khi bị bắt có thái độ tôn trọng pháp luật, thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải, bị cáo không có tình tiết tăng nặng gì, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội nên cũng phần nào hạn chế về nhận thức. Ngoài ra, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, biết là mình sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con bị cáo còn rất nhỏ, bị cáo có mẹ già cần chăm sóc, phụng dưỡng, bị cáo là người lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 28/9/2020, tại giường ngủ của gia đình thuộc bản Pa Xa Lào, xã Pa Thom, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Lò Văn O đã có hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 6,93 gam Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; **khám xét khẩn cấp**, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của O đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn O có tội, bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất rất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì, bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo và biết ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội nên có hạn chế phần nào về nhận thức, hoàn cảnh gia đình

có nhiều khó khăn, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo nhỏ, ở mức gần đầu của khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Do đó, có thể áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện. Xét ý kiến của người bào chữa là hợp lý cần xem xét, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 6,93 gam Methamphetamine thu giữ của O là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 lọ nhựa màu trắng vàng là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số vật chứng này.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Lò Văn O khai mua ma túy của một người đàn bà không biết tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý đối với người này.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn O phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn O 05 (Năm) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 28/9/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 6,93 gam Methamphetamine thu giữ của Lò Văn O, bao gồm: 01 gói Methamphetamine khối lượng 0,27 gam đã gửi giám định hết và 63 viên Methamphetamine có khối lượng 6,66 gam đã trích mẫu giám định 0,21 gam, còn lại 6,45 gam.

Tịch thu tiêu hủy 01 lọ nhựa màu trắng vàng chiều dài 13 cm, đường kính 2,5 cm, không có nắp đậy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)

4. Về án phí: Miễn cho bị cáo tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/12/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHDB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHDB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc